



1

ĐINH THỊ KIM THOA (Tổng Chủ biên)
NGUYỄN HỒNG KIÊN (Chủ biên)
NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊN – LẠI THỊ YẾN NGỌC
TRẦN THỊ QUỲNH TRANG – PHẠM ĐÌNH VĂN

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP

9



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG QUỐC GIA THẨM ĐỊNH SÁCH GIÁO KHOA

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp – Lớp 9

(Theo Quyết định số 1551/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 06 năm 2023
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Chủ tịch: VŨ THỊ LAN ANH

Phó Chủ tịch: MAI HIỀN LÊ

Ủy viên, Thư kí: NGUYỄN THU HÀ

Các uỷ viên: LÊ THỊ DUYÊN – PHAN THỊ THU

NGUYỄN VĂN LỘC – VŨ NGỌC ĐẠI

TRỊNH THỊ HÀ – LÊ THUY ANH

ĐINH THỊ KIM THOA (Tổng Chủ biên)
NGUYỄN HỒNG KIÊN (Chủ biên)
NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊN – LẠI THỊ YẾN NGỌC
TRẦN THỊ QUỲNH TRANG – PHẠM ĐÌNH VĂN

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP

9



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

*Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn
các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn
trong cuốn sách này.*

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Tổng Giám đốc NGUYỄN TIẾN THANH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập nội dung: NGUYỄN THỊ MƯỜI NGỌC – PHẠM MINH TÂM

Biên tập mỹ thuật: PHẠM KIÊN CƯỜNG – NGUYỄN VĂN ĐÔNG

Thiết kế sách: NGUYỄN MINH HIỆP

Trình bày bìa: NGUYỄN VĂN ĐÔNG

Minh họa: PHẠM KIÊN CƯỜNG – NGUYỄN THỊ TÌNH

Sửa bản in: NGUYỄN THỊ MƯỜI NGỌC – PHẠM MINH TÂM

Chế bản: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH GIÁO DỤC

**Bản quyền © (2024) thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
và Công ty Cổ phần Phát hành Sách Giáo dục.**

Xuất bản phẩm đã đăng ký quyền tác giả. Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam và Công ty Cổ phần Phát hành Sách Giáo dục.

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP 9

Mã số: G4HH9Q002X24

In..... bản, (QĐ:.....TK) khổ 19 x 26.5 cm.

Đơn vị in:địa chỉ

Cơ sở in:địa chỉ

Số ĐKXB: 02-2024/CXBIPH/250-2316/GD

Số QĐXB: ../QĐ - GD - HN ngày tháng năm 20....

In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm 20...

Mã số ISBN: 978-604-0-39385-2



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH



BỘ SÁCH GIÁO KHOA LỚP 9 – CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

- | | |
|--|---|
| 1. NGỮ VĂN 9 – TẬP MỘT | 11. CÔNG NGHỆ 9 – Trải nghiệm nghề nghiệp |
| 2. NGỮ VĂN 9 – TẬP HAI | Mô đun Lắp đặt mạng điện trong nhà |
| 3. TOÁN 9 – TẬP MỘT | 12. CÔNG NGHỆ 9 – Trải nghiệm nghề nghiệp |
| 4. TOÁN 9 – TẬP HAI | Mô đun Nông nghiệp 4.0 |
| 5. TIẾNG ANH 9 | 13. CÔNG NGHỆ 9 – Trải nghiệm nghề nghiệp |
| Friends Plus - Student Book | Mô đun Cắt may |
| 6. GIÁO DỤC CÔNG DÂN 9 | 14. GIÁO DỤC THỂ CHẤT 9 |
| 7. KHOA HỌC TỰ NHIÊN 9 | 15. ÂM NHẠC 9 |
| 8. LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 9 | 16. MĨ THUẬT 9 (1) |
| 9. TIN HỌC 9 | 17. MĨ THUẬT 9 (2) |
| 10. CÔNG NGHỆ 9 – Định hướng nghề nghiệp | 18. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP 9 (1) |
| | 19. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP 9 (2) |

Các đơn vị đầu mối phát hành

- **Miền Bắc:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Bắc
- **Miền Trung:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Trung
- **Miền Nam:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Nam
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục Cửu Long

Sách điện tử: <http://hanhtrangso.nxbgd.vn>

ISBN 978-604-0-39385-2



9 786040 393852

Giá: 11.000đ

Giải thích kí hiệu



KHÁM PHÁ – KẾT NỐI KINH NGHIỆM



RÈN LUYỆN KỸ NĂNG



VẬN DỤNG – MỞ RỘNG



TỰ ĐÁNH GIÁ



*Hãy bảo quản, giữ gìn sách giáo khoa để dành tặng
các em học sinh lớp sau!*

Lời nói đầu

Chào mừng các em học sinh lớp 9 đến với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp!

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp là hoạt động giáo dục bắt buộc trong nhà trường. Sách giáo khoa **Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9 (bộ sách Chân trời sáng tạo – bản 1)** được biên soạn theo Chương trình Giáo dục phổ thông Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp năm 2018 với 105 tiết, gồm 9 chủ đề. Các chủ đề được biên soạn dựa trên 4 mạch nội dung: Hoạt động hướng vào bản thân, Hoạt động hướng đến xã hội, Hoạt động hướng đến tự nhiên, Hoạt động hướng nghiệp. Mỗi chủ đề được thực hiện từ 3 – 4 tuần với 3 loại hình cơ bản: Hoạt động giáo dục theo chủ đề, Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp.

Trải nghiệm 9 chủ đề sẽ giúp các em dần hình thành năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp,... và phát triển các phẩm chất, năng lực chủ yếu như: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm; tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. Các em có thể tự đánh giá mức độ đạt được mục tiêu của các chủ đề thông qua bảng đánh giá ở cuối mỗi chủ đề.

Bên cạnh việc trải nghiệm các nội dung cơ bản trong sách giáo khoa theo quy mô lớp học, nhà trường, các em còn được trải nghiệm qua các chuyến tham quan, trải nghiệm thực tế nghề nghiệp, tham gia vào các hoạt động kết nối cộng đồng và các dự án xã hội,... Ngoài ra, các em có thể tự chọn loại hình câu lạc bộ để tham gia và rèn luyện những sở trường của mình.

Chúc các em tìm thấy sự thú vị và bổ ích khi trải nghiệm!

CÁC TÁC GIẢ

Mục lục

TRANG

Giải thích kí hiệu	2
Lời nói đầu	3
Chủ đề 1 Tự tạo động lực và ứng phó với áp lực trong cuộc sống	5
Chủ đề 2 Giao tiếp, ứng xử tích cực	14
Chủ đề 3 Góp phần xây dựng văn hoá nhà trường	22
Chủ đề 4 Góp phần xây dựng gia đình hạnh phúc	31
Chủ đề 5 Xây dựng ngân sách cá nhân và góp phần phát triển kinh tế gia đình	38
Chủ đề 6 Xây dựng mạng lưới thực hiện các hoạt động cộng đồng	45
Chủ đề 7 Bảo vệ môi trường và quảng bá cảnh quan đất nước	53
Chủ đề 8 Tìm hiểu những nghề em quan tâm	62
Chủ đề 9 Xác định con đường cho bản thân sau Trung học cơ sở	69
Tạm biệt lớp 9	77
Giải thích thuật ngữ	78
Danh sách ảnh sử dụng	79

Tự tạo động lực và ứng phó với áp lực trong cuộc sống

MỤC TIÊU

- Khám phá được khả năng thích nghi của bản thân với sự thay đổi trong một số tình huống của cuộc sống.
- Biết cách tạo động lực cho bản thân để thực hiện hoạt động.
- Ứng phó được với những căng thẳng trong quá trình học tập và trước các áp lực của cuộc sống.



Định hướng nội dung

Để có thể thành công trong cuộc sống, mỗi cá nhân phải vượt qua nhiều căng thẳng, áp lực. Làm thế nào để vượt qua những căng thẳng, áp lực của cuộc sống, duy trì được cảm xúc, hứng thú cũng như động lực trong các hoạt động của cá nhân? Chủ đề này sẽ hỗ trợ các em cách đối diện và vượt qua những căng thẳng, áp lực; cách tự tạo động lực cho mình để có thể thích nghi với cuộc sống và học tập, làm việc hiệu quả.

Các nhiệm vụ thực hiện trong chủ đề:

- Tìm hiểu những thay đổi trong cuộc sống và khả năng thích nghi của bản thân với sự thay đổi đó.
- Tìm hiểu về cách ứng phó với căng thẳng trong học tập và áp lực trong cuộc sống.

- Ứng phó với những căng thẳng trong học tập và áp lực trong cuộc sống.
- Tạo động lực cho bản thân để thực hiện hoạt động.

- Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện kỹ năng ứng phó với căng thẳng, áp lực và tạo động lực trong học tập, cuộc sống.

- Tự đánh giá.

Gợi ý cho loại hình Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp:

- Tham gia toạ đàm về *Con đường phát triển bản thân*.
- Thảo luận về biện pháp ứng phó với căng thẳng và áp lực.
- Trao đổi về cách duy trì động lực học tập và làm việc.



Tìm hiểu những thay đổi trong cuộc sống và khả năng thích nghi của bản thân với sự thay đổi đó

1. Chia sẻ về những thay đổi có thể xảy ra trong cuộc sống.

Gợi ý:

- Thay đổi môi trường sống, học tập: chuyển nhà, chuyển trường,...
- Thay đổi hoàn cảnh, điều kiện của gia đình: thay đổi thành viên trong gia đình, gia đình mất nhà và của cải do thiên tai,...

2. Trao đổi về biểu hiện thích nghi với sự thay đổi trong cuộc sống của nhân vật ở tình huống sau:

Tình huống:

A phải chuyển trường vì gia đình đến sống ở một địa phương khác. A chủ động hỏi bố mẹ về nơi ở mới và tìm hiểu về ngôi trường mà mình sắp chuyển đến qua trang thông tin điện tử của trường. Những ngày đầu đi học, A khá ngỡ ngàng, nhưng chỉ sau một tuần A đã có những người bạn mới. A cũng quen với cách dạy của các thầy cô.

3. Chỉ ra khả năng thích nghi của em với sự thay đổi trong một số tình huống của cuộc sống.





Tìm hiểu về cách ứng phó với căng thẳng trong học tập và áp lực trong cuộc sống

1. Chia sẻ những căng thẳng và áp lực mà em thường gặp.

Gợi ý:

- Căng thẳng khi chưa hoàn thành nhiệm vụ học tập được giao và sợ bị phê bình.
- Căng thẳng trước kì thi quan trọng.
- Áp lực khi thường xuyên bị bạn trêu chọc.



2. Mô tả những biểu hiện của sự căng thẳng trong học tập và áp lực trong cuộc sống.

Gợi ý:

- Luôn có cảm giác buồn bực, lo lắng,...
- Mất dần hứng thú với những điều mình đam mê trước đây.
- Thích ở một mình, không thích gặp nhiều bạn bè.
- Nhìn mọi việc một cách tiêu cực, bi quan.
- Mất ngủ, đau đầu, tim loạn nhịp,...



Chân trời sáng tạo

3. Xác định nguyên nhân của những căng thẳng trong học tập và áp lực trong cuộc sống.

Gợi ý:

Nguyên nhân khách quan:

- Sự thay đổi môi trường sống và học tập.
- Sự kì vọng cao của gia đình, thầy cô.

Nguyên nhân chủ quan:

- Sự kì vọng cao của chính bản thân về mục tiêu đặt ra.
- Sắp xếp thời gian học tập và sinh hoạt không hợp lí.

4. Thảo luận về cách ứng phó với căng thẳng trong học tập và áp lực trong cuộc sống.

Gợi ý:

Loại căng thẳng	Cách ứng phó
Căng thẳng khi chưa hoàn thành nhiệm vụ học tập được giao.	– Lập kế hoạch học tập. – Sắp xếp lại thời gian hợp lí. – Nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ. – Tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn.

5. Chia sẻ những tình huống em đã ứng phó với căng thẳng trong học tập và áp lực trong cuộc sống.

Gợi ý:

- Mô tả hoàn cảnh, thời gian, địa điểm xảy ra tình huống.
- Cách em ứng phó với những căng thẳng và áp lực trong tình huống đó.
- Cảm xúc của em khi vượt qua căng thẳng và áp lực.

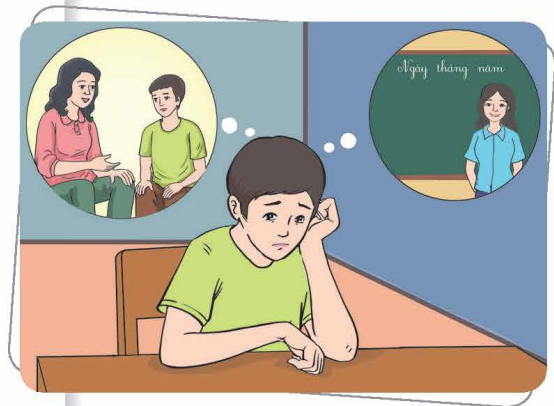


Thực hành ứng phó với những căng thẳng trong học tập và áp lực trong cuộc sống

Đóng vai nhân vật trong các tình huống và thể hiện sự ứng phó phù hợp.

Tình huống 1:

Vừa bước sang lớp 9, bố mẹ đã nói với G rằng, phải tăng cường thời gian cho việc học; thầy cô ở trường luôn nhắc nhở về năm học quan trọng này. G cảm thấy thực sự căng thẳng.



Tình huống 2:

Gia đình M có truyền thống học tập tốt. Bố mẹ thường kể về tấm gương học tập của các chú, các bác và anh chị họ hàng. Nhiều lúc bố nói, M cần cố gắng học tốt để làm gương cho em. M thực sự cảm thấy bị áp lực.

Tình huống 3:

B thường xuyên bị các bạn trêu chọc nên rất căng thẳng và lo lắng.





Tạo động lực cho bản thân để thực hiện hoạt động

1. Chia sẻ về vai trò của động lực đối với việc thực hiện hoạt động.

Gợi ý:

- Tạo niềm vui, hứng thú trong hoạt động.
- Thúc đẩy cá nhân nỗ lực, tích cực trong hoạt động.

2. Trao đổi về cách tạo động lực cho bản thân để thực hiện hoạt động.

Gợi ý:

- Luôn suy nghĩ tích cực như: "Mình có thể, chỉ cần mình cố gắng".
- Tạo niềm vui từ việc hoàn thành những nhiệm vụ nhỏ.
- Tự khích lệ, thưởng cho bản thân từ những thành công nho nhỏ.

Tớ thường đọc lại những bài được cô giáo khen để lấy động lực học tập.



Chân trời sáng tạo

3. Đề xuất cách tạo động lực thực hiện hoạt động trong các trường hợp sau:

Trường hợp 1:

Tham gia hoạt động tập thể ở lớp, ở trường.

Trường hợp 2:

Làm việc nhà.

Trường hợp 3:

Cải thiện kết quả học ngoại ngữ.



Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện kĩ năng ứng phó với căng thẳng, áp lực và tạo động lực trong học tập, cuộc sống

1. Lập kế hoạch rèn luyện.

Gợi ý:

KẾ HOẠCH RÈN LUYỆN KĨ NĂNG ỨNG PHÓ VỚI CĂNG THẲNG, ÁP LỰC VÀ TẠO ĐỘNG LỰC TRONG HỌC TẬP, CUỘC SỐNG

1. Mục tiêu:

Rèn luyện được kĩ năng ứng phó với căng thẳng, áp lực và tạo động lực trong học tập, cuộc sống.

2. Kế hoạch chi tiết:

Căng thẳng và áp lực	Cách rèn luyện và tạo động lực
Thay đổi môi trường học tập	– Đến ngôi trường mới và chủ động tìm hiểu về trường. – Tìm hiểu đội ngũ thầy cô ở trường mới trên trang thông tin của trường. – Chia sẻ với gia đình, các bạn và thầy cô về những khó khăn của bản thân.
Sinh hoạt trong nhóm bạn mới	– Cởi mở, vui vẻ với tất cả các bạn. – Chấp nhận sự khác biệt trong tính cách, trong ý kiến của các bạn. – Tích cực tham gia hoạt động tập thể cùng các bạn.

2. Thực hiện rèn luyện kĩ năng ứng phó với căng thẳng, áp lực và tạo động lực trong học tập, cuộc sống theo kế hoạch đã lập và chia sẻ kết quả.



Tự đánh giá

1. Chia sẻ những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong chủ đề này.
2. Với mỗi nội dung đánh giá sau đây, hãy xác định mức độ phù hợp nhất với em.

A. Tốt

B. Đạt

C. Chưa đạt

TT	Nội dung đánh giá
1	Em tìm hiểu được những thay đổi có thể xảy ra trong cuộc sống của bản thân.
2	Em khám phá được khả năng thích nghi của bản thân với sự thay đổi trong một số tình huống của cuộc sống.
3	Em chỉ ra được những cách ứng phó với căng thẳng trong học tập và áp lực trong cuộc sống.
4	Em ứng phó được với những căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực trong cuộc sống.
5	Em biết cách tạo động lực cho bản thân để thực hiện hoạt động.
6	Em lập và thực hiện được kế hoạch rèn luyện kĩ năng ứng phó với căng thẳng, áp lực và tạo động lực trong học tập, cuộc sống.

Giao tiếp, ứng xử tích cực

MỤC TIÊU

- Nhận diện được điểm tích cực và điểm chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của bản thân.
- Thực hiện được đề tài khảo sát về thực trạng giao tiếp của học sinh trên mạng xã hội.



Định hướng nội dung

Giao tiếp, ứng xử là hoạt động tương tác giữa người với người nhằm đạt được một mục đích nào đó. Người có hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực sẽ mở rộng, gắn kết được các mối quan hệ xã hội. Hãy cùng rèn luyện hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực và khắc phục những điểm chưa tích cực trong giao tiếp, ứng xử của em nhé!

Các nhiệm vụ thực hiện trong chủ đề:

- Tìm hiểu về hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực hoặc chưa tích cực.
- Xác định điểm tích cực và điểm chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của bản thân.
- Lập kế hoạch thực hiện đề tài khảo sát thực trạng giao tiếp của học sinh trên mạng xã hội.
- Khảo sát và báo cáo kết quả khảo sát thực trạng giao tiếp của học sinh trên mạng xã hội.
- Tuyên truyền về hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực trong cuộc sống.
- Tự đánh giá.

Gợi ý cho loại hình Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp:

- Tham gia tiểu phẩm về hành vi ứng xử văn minh nơi công cộng.
- Toạ đàm về hành vi giao tiếp, ứng xử trên mạng xã hội của trẻ vị thành niên.
- Tham gia cuộc thi hùng biện về chủ đề giao tiếp và ứng xử trong cuộc sống.



Tìm hiểu về hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực hoặc chưa tích cực

Chia sẻ những hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực hoặc chưa tích cực.

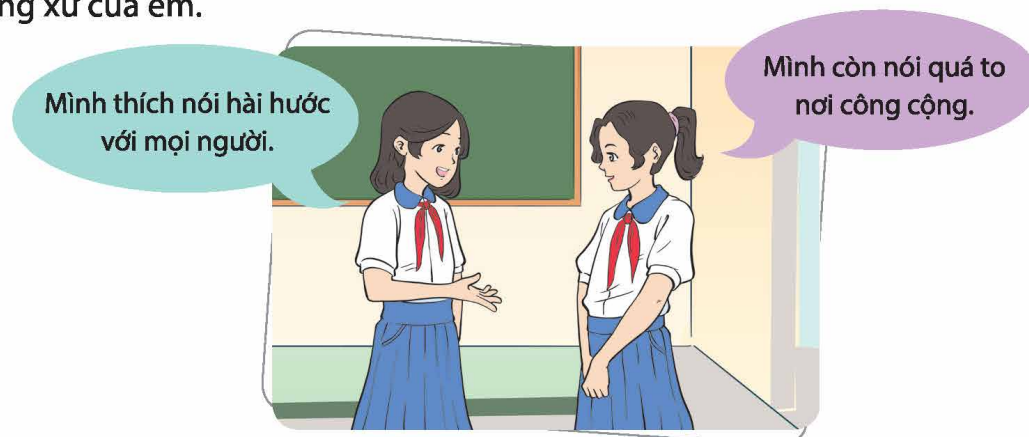
Gợi ý:

Hành vi giao tiếp, ứng xử	Tích cực	Chưa tích cực
Sử dụng ngôn ngữ	– Ngôn ngữ chuẩn mực, lịch sự. – Ngữ điệu, âm lượng phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh giao tiếp.	– Ngôn ngữ cục cằn, thô lỗ. – Cười nói quá to nơi công cộng.
Sử dụng phi ngôn ngữ	– Sử dụng ngôn ngữ cơ thể phù hợp, cử chỉ niềm nở, thân thiện.	– Biểu cảm gương mặt thái quá, cử chỉ không phù hợp như: vung tay, chỉ tay, chống nạnh,... khi nói.
Thái độ trong giao tiếp, ứng xử	– Bình tĩnh, phản hồi kịp thời, hợp lý các vấn đề nảy sinh trong giao tiếp. – Thận trọng khi bình luận, chia sẻ thông tin trên mạng xã hội.	– Không làm chủ được cảm xúc nên đôi khi thể hiện không tôn trọng đối tượng giao tiếp. – Mất kiểm soát khi bình luận và chia sẻ các thông tin trên mạng xã hội.



Xác định điểm tích cực và điểm chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của bản thân

1. Chia sẻ những điểm tích cực và điểm chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của em.



- 2.** Chỉ ra những hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực của em được những người xung quanh yêu mến.

Gợi ý:

- Lịch sự, tế nhị trong giao tiếp, ứng xử.
- HÀi hước, vui nhộn khi trò chuyện cùng bạn bè.
- Luôn sử dụng ngôn ngữ chuẩn mực khi tham gia mạng xã hội.

- 3.** Thảo luận một số biện pháp khắc phục hành vi giao tiếp, ứng xử chưa tích cực.

Gợi ý:

Hành vi giao tiếp, ứng xử chưa tích cực	Biện pháp khắc phục
– Nói quá to.	– Điều chỉnh âm lượng của giọng nói đủ nghe phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp.
– Gương mặt chưa biểu cảm khi nói.	– Nhìn vào gương luyện tập khẩu hình và thể hiện cảm xúc vui vẻ, ngạc nhiên, hào hứng,... khi nói.
– Thiếu kiểm soát cảm xúc khi giao tiếp, ứng xử.	– Sử dụng một số biện pháp điều chỉnh, cân bằng cảm xúc trong giao tiếp, ứng xử.



NHIỆM VỤ 3

Lập kế hoạch thực hiện đề tài khảo sát thực trạng giao tiếp của học sinh trên mạng xã hội

- 1.** Trao đổi về cách thực hiện đề tài khảo sát thực trạng giao tiếp của học sinh trên mạng xã hội.

Gợi ý:

- **Xác định mục đích, đối tượng khảo sát:**
 - Mục đích: khảo sát thực trạng giao tiếp của học sinh trên mạng xã hội.
 - Đối tượng khảo sát: học sinh Trung học cơ sở.
- **Xác định nội dung khảo sát:**
 - Mục đích giao tiếp trên mạng xã hội.
 - Các mạng xã hội thường sử dụng.
 - Thời gian giao tiếp trên mạng xã hội.
 - Ngôn ngữ thường sử dụng khi giao tiếp trên mạng xã hội.
 - Thái độ khi giao tiếp trên mạng xã hội.

– **Lựa chọn phương pháp khảo sát và xây dựng phiếu khảo sát:**

- Phương pháp khảo sát: bảng hỏi, phỏng vấn,...
- Các câu hỏi khảo sát: câu hỏi nhiều lựa chọn, câu hỏi điền khuyết,...

– **Lựa chọn hình thức khảo sát:** trực tiếp, trực tuyến.

– **Tiến hành khảo sát:**

- Thực hiện khảo sát trên đối tượng và hình thức đã lựa chọn.
- Trao đổi về mục đích và cách thực hiện phiếu khảo sát.
- Giải thích về các câu hỏi, ... nếu cần.

– **Xử lý, phân tích và báo cáo kết quả khảo sát:**

- Xử lý kết quả khảo sát: tính tỉ lệ phần trăm, lập bảng số liệu thống kê kết quả khảo sát,...
- Phân tích kết quả: dựa trên bảng số liệu thống kê, đưa ra nhận xét, đánh giá về thực trạng giao tiếp, ứng xử của học sinh trên mạng xã hội.
- Báo cáo: trình bày kết quả khảo sát trước lớp.

2. Xây dựng kế hoạch khảo sát thực trạng giao tiếp của học sinh trên mạng xã hội.

Gợi ý:

**KẾ HOẠCH KHẢO SÁT THỰC TRẠNG GIAO TIẾP
CỦA HỌC SINH TRÊN MẠNG XÃ HỘI**

1. Mục tiêu: Khảo sát thực trạng giao tiếp của học sinh trên mạng xã hội.

2. Kế hoạch chi tiết:

Nội dung	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Đối tượng khảo sát
Chuẩn bị nội dung khảo sát: – Lựa chọn phương pháp, hình thức khảo sát. – Xây dựng công cụ khảo sát.	Tuần 1 tháng ...	Tổ 1	Lớp 9A Lớp 9B Lớp 9C Lớp 9D
Tiến hành khảo sát	Tuần 2 tháng ...	Tổ 2	
Xử lý, phân tích kết quả khảo sát	Tuần 3 tháng ...	Tổ 3	
Báo cáo kết quả khảo sát	Tuần 4 tháng ...	Tổ 4	



Khảo sát và báo cáo kết quả khảo sát thực trạng giao tiếp của học sinh trên mạng xã hội

1. Thực hiện khảo sát thực trạng giao tiếp của học sinh trên mạng xã hội.

Lưu ý khi thực hiện khảo sát:

- Chào hỏi cởi mở, thân thiện và giới thiệu về mục đích khảo sát.
- Trao đổi về tính bảo mật các thông tin mà các bạn chia sẻ.
- Thể hiện mong muốn sự hợp tác của các bạn khi nhận và làm phiếu khảo sát.
- Hướng dẫn cách trả lời các dạng câu hỏi trong phiếu khảo sát.
- Giải thích những câu hỏi mà các bạn chưa rõ.
- Cảm ơn khi nhận lại phiếu khảo sát.



2. Viết báo cáo kết quả khảo sát thực trạng giao tiếp của học sinh trên mạng xã hội.

Gợi ý nội dung báo cáo:

- Mục đích khảo sát.
- Khái quát về quá trình khảo sát.
- Phân tích, bàn luận kết quả khảo sát.
- Kết luận và đề xuất khuyến nghị.

3. Báo cáo kết quả khảo sát thực trạng trước lớp.



Tuyên truyền về hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực trong cuộc sống

1. Xây dựng kịch bản và đóng vai thể hiện hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực trong cuộc sống.



Mẹ thấy con cần xem lại cách sử dụng ngôn ngữ giao tiếp trên mạng xã hội. Hôm qua vào mạng, mẹ thấy các con dùng ngôn ngữ chưa phù hợp.

2. Sưu tầm và lan toả đến bạn bè các câu ca dao, tục ngữ thể hiện hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực.

Gợi ý:

“Chim khôn kêu tiếng rảnh rang
Người khôn nói tiếng dịu dàng dễ nghe”.

“Lời nói không mất tiền mua
Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau”.



Tự đánh giá

1. Chia sẻ những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong chủ đề này.
2. Với mỗi nội dung đánh giá sau đây, hãy xác định mức độ phù hợp nhất với em.

A. Tốt

B. Đạt

C. Chưa đạt

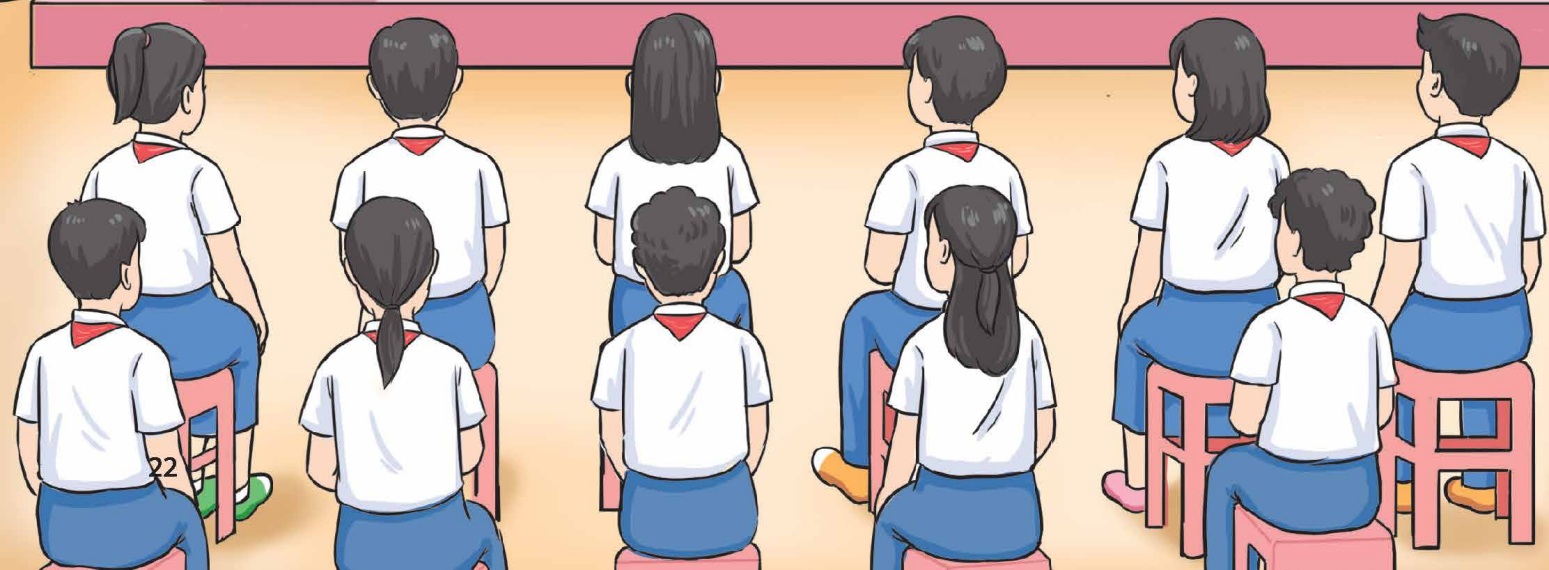
TT	Nội dung đánh giá
1	Em xác định được điểm tích cực và điểm chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của bản thân.
2	Em lập được kế hoạch thực hiện đề tài khảo sát về thực trạng giao tiếp của học sinh trên mạng xã hội.
3	Em thực hiện được khảo sát về thực trạng giao tiếp của học sinh trên mạng xã hội.
4	Em báo cáo được kết quả thực hiện đề tài khảo sát thực trạng giao tiếp của học sinh trên mạng xã hội.
5	Em tham gia tuyên truyền về hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực trong cuộc sống.

Góp phần xây dựng văn hoá nhà trường

MỤC TIÊU

- Tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè, thầy cô.
- Xây dựng được kế hoạch tổ chức hoạt động phòng chống bắt nạt học đường; tham gia thực hiện và đánh giá được hiệu quả của hoạt động này.
- Xác định được mục tiêu và xây dựng được kế hoạch cho các buổi lao động công ích ở trường.
- Làm được các sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường.
- Tham gia các hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

TOẠ ĐÀM VĂN HOÁ ỨNG XỬ TRONG NHÀ TRƯỜNG



Định hướng nội dung

Văn hoá nhà trường là tập hợp các chuẩn mực, giá trị, niềm tin, hành vi ứng xử,... tạo nên đặc trưng của nhà trường. Chủ đề này sẽ giúp các em xây dựng văn hoá nhà trường, có lối sống hài hoà giữa thầy cô và học sinh; tôn trọng sự khác biệt của thầy cô và các bạn; có kĩ năng phòng chống bắt nạt học đường và biết cách quảng bá truyền thống nhà trường.

Các nhiệm vụ thực hiện trong chủ đề:

- Tìm hiểu những hoạt động góp phần xây dựng văn hoá nhà trường.

- Tôn trọng sự khác biệt của thầy cô và các bạn.
- Thể hiện cách sống hài hoà với thầy cô và các bạn.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.
- Tham gia thực hiện và đánh giá hiệu quả hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.
- Xây dựng kế hoạch buổi lao động công ích ở trường.
- Làm sản phẩm góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.

- Tham gia hoạt động góp phần xây dựng văn hoá nhà trường do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phát động.

- Tự đánh giá.

Gợi ý cho loại hình Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp:

- Tham gia hoạt động xây dựng văn hoá nhà trường.
- Trao đổi về cách xây dựng môi trường thân thiện, góp phần phòng chống bắt nạt học đường.
- Tham gia toạ đàm cách rèn luyện bản thân để có thể sống hài hoà với mọi người.



Tìm hiểu những hoạt động góp phần xây dựng văn hoá nhà trường

1. Kể về các hoạt động góp phần xây dựng văn hoá nhà trường của trường em.

Gợi ý:

Toạ đàm về chủ đề
"Tôn trọng sự khác
biệt của thầy cô
và các bạn"

Xây dựng lối sống
hài hoà với thầy cô
và các bạn

Hoạt động phòng chống
bạo lực học đường

Các hoạt động
lao động công ích

Làm sản phẩm
lưu giữ truyền thống
nhà trường

Các hoạt động của
Đoàn Thanh niên
Cộng sản Hồ Chí Minh

2. Trao đổi về các việc làm góp phần xây dựng văn hoá nhà trường mà em đã tham gia.

Gợi ý:

Tên hoạt động

Các hoạt động cụ thể em đã tham gia

Xây dựng truyền thống
hiếu học của nhà trường.

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ học tập.
- Giúp đỡ bạn trong học tập.
- Tri ân thầy cô nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.

3. Chia sẻ cảm xúc của em khi tham gia các hoạt động góp phần xây dựng văn hoá nhà trường.



Tôn trọng sự khác biệt của thầy cô và các bạn

1. Thảo luận về những việc làm thể hiện tôn trọng sự khác biệt.

Gợi ý:

- Không chê bai sở thích của người khác.
- Chấp nhận đặc trưng văn hoá riêng của thầy cô và các bạn.
- Lắng nghe những ý kiến khác với mình.
- Thích ứng với phương pháp dạy của từng thầy cô.

2. Thực hành thể hiện tôn trọng sự khác biệt trong các tình huống sau:

Tình huống 1:

Thầy H dạy Ngữ văn ở lớp của D rất hay làm các bài thơ ngắn và đọc cho cả lớp nghe vào đầu tiết học. D thường tỏ ra khó chịu và quay sang nói chuyện riêng với bạn mỗi khi thầy đọc thơ.

Tình huống 2:

Bạn X thường nói lắp mỗi khi mất bình tĩnh. Những lúc như vậy, một số bạn trong lớp lại cười.

Tình huống 3:

Bạn A có sở thích tìm hiểu về thiên văn học nên ở lớp, A thường say sưa nói về dải Ngân hà và các chòm sao. Một số bạn trong lớp hay trêu chọc A là “người đến từ hành tinh khác”.



NHIỆM VỤ 3

Thể hiện cách sống hài hoà với thầy cô và các bạn

1. Trao đổi về biểu hiện của cách sống hài hoà với thầy cô và các bạn.

Gợi ý:

- Vui vẻ trò chuyện với thầy cô và các bạn.
- Sẵn sàng cùng bạn thực hiện nhiệm vụ thầy cô giao.
- Hỗ trợ và giúp đỡ bạn trong khả năng của mình.

2. Thể hiện cách sống hài hoà trong các tình huống sau:

Tình huống 1:

Cô B đến lớp với tâm trạng mệt mỏi, giờ giảng của cô không được sôi nổi như mọi khi.

Tình huống 2:

N là một học sinh giỏi, luôn tích cực trong học tập nhưng lại ít tham gia các hoạt động phong trào. Trong lớp, N cũng ít nói chuyện với các bạn.

**NHIỆM VỤ 4**

Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động phòng chống bắt nạt học đường

Lập kế hoạch tổ chức hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.

Gợi ý:

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG “NÓI KHÔNG VỚI BẮT NẠT HỌC ĐƯỜNG”

1. Mục tiêu hoạt động:

Giúp học sinh:

- Nhận diện được các tình huống bắt nạt học đường.
- Rèn luyện kĩ năng ứng phó với bắt nạt học đường.
- Tuyên truyền các biện pháp phòng chống bắt nạt học đường.

2. Kế hoạch chi tiết:

Nội dung hoạt động	Hình thức tổ chức hoạt động	Thời gian thực hiện	Đối tượng tham gia
Nhận diện các hình thức bắt nạt học đường.	Tổ chức tọa đàm.	Tuần 8	Học sinh cả lớp.
Rèn luyện kĩ năng ứng phó với bắt nạt học đường.	Đóng vai giải quyết tình huống.	Tuần 9	Học sinh cả lớp.
Tuyên truyền về các biện pháp phòng chống bắt nạt học đường.	– Làm tờ rơi, áp phích,... – Truyền thông đa phương tiện.	Tuần 10	Học sinh toàn trường.

**NHIỆM VỤ 5**

Tham gia thực hiện và đánh giá hiệu quả hoạt động phòng chống bắt nạt học đường

1. Tham gia các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường theo kế hoạch đã lập.

2. Đánh giá hiệu quả hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.

Gợi ý:**Tiêu chí đánh giá hiệu quả:**

- Mức độ đạt được mục tiêu của hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.
 - A. Tốt
 - B. Đạt
 - C. Chưa đạt
- Mức độ tham gia của các cá nhân và tổ chức vào hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.
 - A. Rất tích cực
 - B. Tích cực
 - C. Chưa tích cực

3. Chia sẻ cảm nghĩ của em khi tham gia các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.

Mình không nghĩ rằng lại có nhiều bạn hào hứng và tích cực tham gia vào hoạt động như vậy.



Xây dựng kế hoạch buổi lao động công ích ở trường

1. Lựa chọn một hoạt động lao động công ích ở trường để tham gia và xác định mục tiêu của hoạt động đó.

Gợi ý:

Hoạt động lao động công ích:

- Trồng hoa, cây xanh ở vườn trường.
- Chăm sóc hoa và cây xanh ở vườn trường.
- Vệ sinh lớp học, sân trường.

Mục tiêu:

- Giáo dục tinh thần trách nhiệm của người học sinh đối với công việc chung.
- Rèn luyện kỹ năng tổ chức và tham gia lao động.
- Bồi dưỡng tình yêu lao động.
- Phát triển kỹ năng hợp tác.

2. Lập kế hoạch buổi lao động công ích ở trường.

Gợi ý:

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC CÂY XANH Ở VƯỜN TRƯỜNG

1. Mục tiêu hoạt động:

- Tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp trong nhà trường.
- Rèn luyện kỹ năng lao động cho học sinh.
- Giáo dục ý thức, trách nhiệm của học sinh đối với trường, lớp.

2. Kế hoạch chi tiết:

Nội dung hoạt động	Dụng cụ lao động	Thời gian lao động	Đối tượng thực hiện
Quét dọn, cắt tỉa cành lá, bắt sâu,...	– Dao, kéo. – Găng tay,...	Hàng tháng	Học sinh tổ 1, 2.
Nhổ cỏ, bón phân, tưới nước	– Phân bón. – Cuốc, xẻng, liềm. – Bình tưới nước,...	Hàng tháng	Học sinh tổ 3, 4.
Làm hàng rào bảo vệ vườn trường	– Tre, nứa. – Dây buộc,...	Đầu năm học mới	Học sinh cả lớp.

3. Thực hiện kế hoạch và chia sẻ cảm xúc của em sau buổi lao động công ích.



Làm sản phẩm góp phần xây dựng truyền thống nhà trường

1. Đề xuất ý tưởng làm sản phẩm xây dựng truyền thống nhà trường.

Gợi ý:

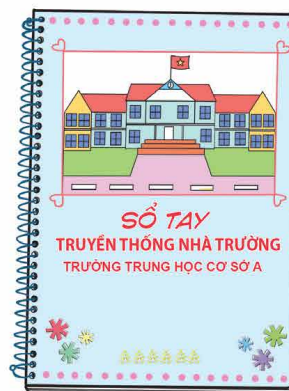
- Làm đoạn phim ngắn giới thiệu về truyền thống nhà trường.
- Thiết kế sổ tay giới thiệu về nhà trường.
- Vẽ tranh giới thiệu các hoạt động tiêu biểu của nhà trường.
- Thiết kế sản phẩm mô hình giới thiệu nhà trường.

2. Thực hiện làm sản phẩm góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.

Gợi ý:

1. Làm sổ tay giới thiệu về truyền thống nhà trường

- Hình thức: Sổ tay.
- Trang bìa: Hình ảnh nhà trường cùng logo.
- Trang đầu: Giới thiệu lịch sử phát triển của nhà trường.
- Các trang tiếp theo:
 - Giới thiệu chung về các truyền thống của nhà trường.
 - Tranh ảnh về các hoạt động của nhà trường, của lớp.
 - Những thành tích của cá nhân, của lớp.
 - Những bài viết về truyền thống của nhà trường, của lớp.



2. Làm đoạn phim ngắn giới thiệu về truyền thống nhà trường

- Quay các hình ảnh tổng thể về nhà trường.
- Lồng ghép hình ảnh về truyền thống nhà trường.
- Lồng tiếng lời giới thiệu vào video để hoàn thành đoạn phim ngắn giới thiệu về nhà trường.

3. Giới thiệu sản phẩm góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.

Lưu ý:

- Thể hiện sự tự hào khi giới thiệu về truyền thống nhà trường.
- Trình bày rõ ràng, mạch lạc.



Tham gia hoạt động góp phần xây dựng văn hoá nhà trường do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phát động

1. Lựa chọn các hoạt động góp phần xây dựng văn hoá nhà trường do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phát động mà em có thể tham gia.

Gợi ý:

Chân trời sáng tạo

- ☐ Viết về xây dựng văn hoá nhà trường.
- ☐ Hoạt động văn nghệ, thể thao.
- ☐ Hoạt động tri ân thầy cô giáo.
- ☐ Xây dựng nhà trường hạnh phúc.

2. Tham gia các hoạt động góp phần xây dựng văn hoá nhà trường do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức và chia sẻ kết quả.



Tự đánh giá

1. Chia sẻ những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong chủ đề này.
2. Với mỗi nội dung đánh giá sau đây, hãy xác định mức độ phù hợp nhất với em.

A. Tốt

B. Đạt

C. Chưa đạt

TT	Nội dung đánh giá
1	Em tìm hiểu được các hoạt động góp phần xây dựng văn hoá nhà trường.
2	Em nhận diện và thể hiện được thái độ tôn trọng sự khác biệt của thầy cô và các bạn.
3	Em thể hiện được cách sống hài hoà với thầy cô và các bạn.
4	Em xây dựng được kế hoạch tổ chức hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.
5	Em tham gia thực hiện hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.
6	Em đánh giá được hiệu quả hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.
7	Em xác định được mục tiêu và xây dựng được kế hoạch cho buổi lao động công ích ở trường.
8	Em làm được sản phẩm góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.
9	Em tham gia hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh góp phần xây dựng văn hoá nhà trường.

Góp phần xây dựng gia đình hạnh phúc

MỤC TIÊU

- Tạo được bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình, cùng các thành viên xây dựng gia đình hạnh phúc.
- Biết giải quyết bất đồng trong quan hệ giữa bản thân với các thành viên trong gia đình hoặc giữa các thành viên.
- Tổ chức, sắp xếp được các công việc trong gia đình một cách khoa học.
- Thực hiện có trách nhiệm các nhiệm vụ được giao.



Định hướng nội dung

Gia đình là cái nôi nuôi dưỡng tâm hồn và giáo dục nhân cách mỗi người. Vì vậy, xây dựng gia đình hạnh phúc là trách nhiệm của mỗi thành viên. Điều đó thể hiện qua việc tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm; quan tâm, chia sẻ lẫn nhau; cùng nhau hoàn thành công việc trong gia đình. Chúng ta sẽ cùng nhau rèn luyện những điều đó trong chủ đề này.

Các nhiệm vụ thực hiện trong chủ đề:

- Tìm hiểu những việc làm góp phần xây dựng gia đình hạnh phúc.
- Thực hành tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình.
- Thực hành giải quyết bất đồng có thể xảy ra trong quan hệ gia đình.
- Tổ chức, sắp xếp khoa học công việc trong gia đình.
- Thực hiện trách nhiệm với các công việc được giao.
- Thiết kế các hoạt động chung nhằm tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình.
- Tự đánh giá.

Gợi ý cho loại hình Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp:

- Chia sẻ về truyền thống hiếu thảo trong gia đình Việt Nam.
- Tham gia buổi tranh biện về cách xây dựng gia đình hạnh phúc.
- Tham gia hoạt động kể về gia đình của em và vai trò của gia đình đối với xã hội.



Tìm hiểu những việc làm góp phần xây dựng gia đình hạnh phúc

1. Kể về những biểu hiện của gia đình hạnh phúc.

Gợi ý:

- Không khí gia đình vui vẻ, yêu thương.
- Cùng nhau tổ chức, sắp xếp các công việc trong gia đình một cách khoa học.
- Cùng tham gia giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình.

2. Chỉ ra những việc em đã làm để góp phần xây dựng gia đình hạnh phúc.



3. Chia sẻ cảm xúc của em và các thành viên trong gia đình khi em thực hiện những việc làm góp phần xây dựng gia đình hạnh phúc.



Thực hành tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình

1. Trao đổi về cách tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình.

Gợi ý:

- Quan tâm đến người thân trong gia đình.
- Thể hiện sự hài hước khi giao tiếp ở gia đình.
- Tạo niềm vui bất ngờ cho người thân.



2. Thực hành tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình ở các trường hợp sau:

Trường hợp 1:

Khi em thấy người thân ngồi một mình với vẻ mặt buồn.

Trường hợp 2:

Khi em thấy mọi người trong gia đình có vẻ căng thẳng và không ai nói với ai câu gì.

Trường hợp 3:

Em về nhà với tâm trạng không vui vì gặp chuyện buồn ở trường. Trong khi đó, cả nhà đang cười nói vui vẻ vì ông bà đến chơi.



Thực hành giải quyết bất đồng có thể xảy ra trong quan hệ gia đình

1. Thảo luận về những bất đồng có thể xảy ra trong quan hệ gia đình.

Gợi ý:

- Bất đồng liên quan đến sở thích, thói quen,...
- Bất đồng liên quan đến phân công công việc trong gia đình,...

2. Trao đổi về cách giải quyết bất đồng trong quan hệ gia đình.

Gợi ý:

Các bước giải quyết bất đồng:

- Xác định bất đồng đang xảy ra.
- Xác định nguyên nhân dẫn đến bất đồng.
- Đề xuất phương án giải quyết bất đồng.
- Thực hiện giải quyết bất đồng.
- Đánh giá kết quả và rút kinh nghiệm cho bản thân.

Lưu ý khi giải quyết bất đồng:

- Lắng nghe ý kiến, mong muốn của người thân.
- Thể hiện sự đồng cảm, chia sẻ với cảm xúc của các thành viên khi có bất đồng.
- Không khẳng khái cho mình luôn đúng.
- Trao đổi thẳng thắn và thiện chí để giải quyết bất đồng.
- Tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần.

3. Đóng vai giải quyết bất đồng trong gia đình ở các tình huống sau:

Tình huống 1:

Hai em của K cùng yêu thích âm nhạc và có nhóm nhạc thần tượng của riêng mình. Khi trò chuyện về bản nhạc mới ra mắt của các nhóm nhạc đó, hai em thường bất đồng và tranh luận rất căng thẳng.

Tình huống 2:

T là học sinh khá nghịch ngợm và hay vi phạm kỉ luật của lớp. Vài lần, giáo viên chủ nhiệm phải trao đổi với bố mẹ T về vấn đề đó. Bố T rất bức mình và phạt không cho T tham gia Câu lạc bộ Bóng đá – môn thể thao T rất đam mê. T không đồng tình với hình phạt của bố dẫn đến bất đồng giữa hai bố con.

Tình huống 3:

M nhắc em trai không nên sử dụng mạng xã hội mà nên chơi thêm một môn thể thao hoặc học thêm ngoại ngữ sẽ tốt hơn. Nhưng em của M lại có quan điểm khác. Ngoài học tập, chơi thể thao, việc sử dụng mạng xã hội cũng rất có ích. M không đồng tình với quan điểm của em trai, còn em M thì phản đối sự áp đặt của M.



Tổ chức, sắp xếp khoa học công việc trong gia đình

1. Trao đổi về cách tổ chức, sắp xếp khoa học các công việc trong gia đình.

Gợi ý:

- Xác định những công việc cần thực hiện trong gia đình.
- Ước lượng thời gian hoàn thành từng công việc.
- Sắp xếp thứ tự ưu tiên thực hiện các công việc.
- Điều chỉnh trình tự thực hiện cho phù hợp (nếu cần).

2. Xây dựng kế hoạch thực hiện công việc gia đình nếu em là nhân vật trong tình huống và giải thích việc tổ chức, sắp xếp khoa học các công việc đó.

Tuần tới, bố mẹ đi công tác cả tuần. Bố mẹ dặn A và em trai ở nhà chăm sóc ông bà và làm việc nhà.

3. Rút ra bài học về việc tổ chức, sắp xếp khoa học công việc trong gia đình.



Thực hiện trách nhiệm với các công việc được giao

1. Trao đổi về cách thực hiện có trách nhiệm với các công việc được giao.

Gợi ý:

- Luôn kiểm soát các công việc theo từng mốc thời gian.
- Kiểm tra tiến độ hoàn thành công việc và điều chỉnh nếu thấy chưa phù hợp.
- Tìm sự hỗ trợ trong trường hợp cần thiết.

2. Thực hiện có trách nhiệm với các công việc được giao trong cuộc sống gia đình của em và chia sẻ kết quả.

Gợi ý:

- Nhiệm vụ được giao là nhiệm vụ gì?
- Thực hiện có trách nhiệm nhiệm vụ đó như thế nào?
- Cách giải quyết khi gặp khó khăn trong việc hoàn thành nhiệm vụ?



Thiết kế các hoạt động chung nhằm tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình

1. Thiết kế các hoạt động chung trong gia đình.

Gợi ý:

- Tổ chức buổi dã ngoại.
- Tổ chức chơi thể thao cùng nhau vào cuối tuần.
- Tổng vệ sinh nhà cửa vào cuối tháng.



2. Thực hiện hoạt động và chia sẻ cảm xúc của em khi tạo được bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình thông qua hoạt động chung.



Tự đánh giá

1. Chia sẻ những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong chủ đề này.
2. Với mỗi nội dung đánh giá sau đây, hãy xác định mức độ phù hợp nhất với em.

A. Tốt

B. Đạt

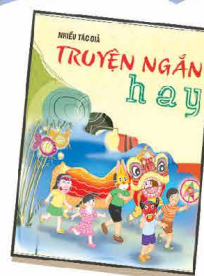
C. Chưa đạt

TT	Nội dung đánh giá
1	Em tìm hiểu được những việc làm góp phần xây dựng gia đình hạnh phúc.
2	Em tạo được bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình, cùng các thành viên xây dựng được gia đình hạnh phúc.
3	Em giải quyết được bất đồng trong quan hệ giữa bản thân với các thành viên trong gia đình.
4	Em giải quyết được bất đồng giữa các thành viên trong gia đình.
5	Em tổ chức, sắp xếp được các công việc trong gia đình một cách khoa học.
6	Em thực hiện có trách nhiệm các công việc được giao.
7	Em thiết kế được các hoạt động chung nhằm tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình.

Xây dựng ngân sách cá nhân và góp phần phát triển kinh tế gia đình

MỤC TIÊU

- Xây dựng được ngân sách cá nhân hợp lí, trong đó tính đến các khoản thu, chi, tiết kiệm, cho, tặng.
- Đề xuất được một số biện pháp phát triển kinh tế gia đình.



Định hướng nội dung

Ngân sách cá nhân được xem là kế hoạch tài chính giúp cá nhân kiểm soát được tình hình tài chính của mình. Xây dựng được ngân sách cá nhân giúp các em hoạch định những khoản chi tiêu và kiểm soát chi tiêu tốt hơn, phù hợp với bản thân. Cùng với việc lập ngân sách, các em cũng cần biết cách góp phần phát triển kinh tế gia đình. Đây là những kỹ năng cần thiết các em sẽ được học trong chủ đề này.

Các nhiệm vụ thực hiện trong chủ đề:

- Tìm hiểu về ngân sách cá nhân và cách xây dựng ngân sách cá nhân hợp lý.
- Thực hành xây dựng ngân sách cá nhân hợp lý.
- Đề xuất các biện pháp góp phần phát triển kinh tế gia đình.
- Thuyết phục gia đình thực hiện những biện pháp góp phần phát triển kinh tế gia đình.
- Tự đánh giá.

Gợi ý cho loại hình Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp:

- Tham gia buổi trao đổi về lối sống tiết kiệm và an toàn.
- Toạ đàm về vai trò của học sinh trong phát triển kinh tế gia đình.
- Trao đổi về cách xây dựng ngân sách cá nhân.



Tìm hiểu về ngân sách cá nhân và cách xây dựng ngân sách cá nhân hợp lý

1. Chia sẻ hiểu biết của em về ngân sách cá nhân.

Ngân sách cá nhân được xem như kế hoạch thu, chi giúp kiểm soát tài chính tốt hơn.

Ngân sách cá nhân là kế hoạch tài chính cân đối, hợp lý các khoản thu và chi.

Ngân sách cá nhân nhằm dự báo các khoản thu, chi của bản thân.

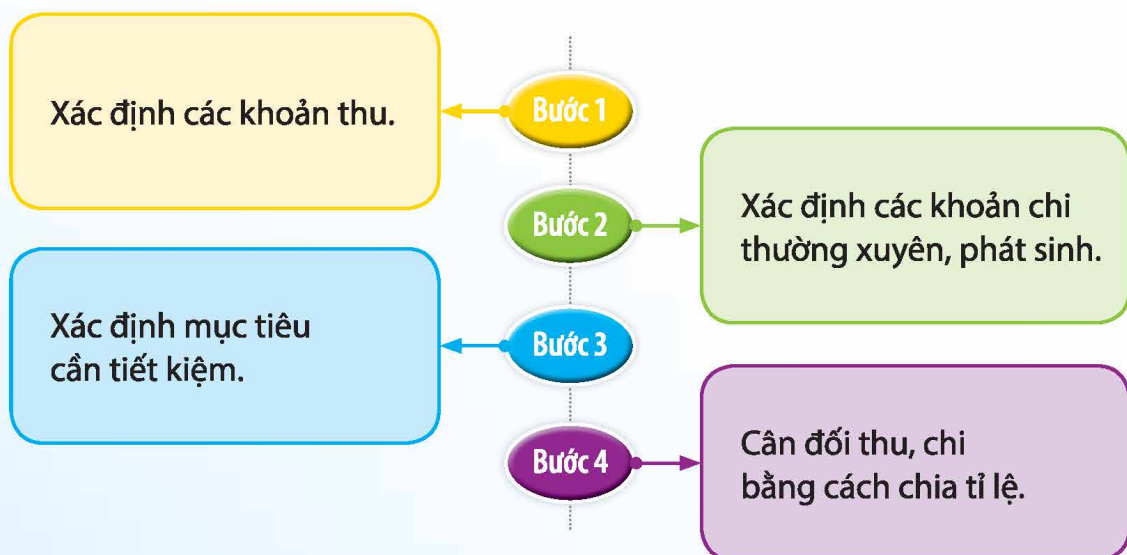


2. Thảo luận về cách xây dựng ngân sách cá nhân hợp lý.

Gợi ý:

Chân trời sáng tạo

– Các bước lập ngân sách:



– Tham khảo cách phân chia tỉ lệ:



(Theo Elizabeth Warren)

3. Trao đổi về lợi ích của xây dựng ngân sách cá nhân.

Gợi ý:



Chủ động đưa ra quyết định số tiền khi cần chi.



Chủ động chi trả các khoản chi phí theo kế hoạch đặt ra.



Chủ động tiết kiệm cho mục tiêu đặt ra trong tương lai.



Có nguồn tài chính ổn định.

4. Chia sẻ những khó khăn khi cân đối các khoản chi trong ngân sách của mình.

Gợi ý:

- Khoản thu không cố định.
- Phát sinh nhiều khoản chi.



Thực hành xây dựng ngân sách cá nhân hợp lý

1. Thực hành xây dựng ngân sách hợp lý cho nhân vật trong tình huống sau:

Tình huống

Bố mẹ cho H mỗi tháng 300 000 đồng để chi tiêu. Bên cạnh đó, H có thêm khoảng 120 000 đồng từ các nguồn khác. H rất muốn tiết kiệm một năm để có thể tự mua đôi giày thể thao khoảng 700 000 đồng.

Gợi ý lập bảng cân đối thu, chi:

* Đơn vị: đồng

STT	Hạng mục	Số tiền thu	Số tiền chi	Tỉ lệ khoản chi
I	Khoản thu	?		
1	Bố mẹ cho	?		
2	Khác...	?		
II	Khoản chi cụ thể		?	?
1	Chi ăn sáng		?	?
2	Mua sách, truyện		?	?
3	Phát sinh khác		?	?
4	Tiết kiệm		?	?

2. Thực hành xây dựng ngân sách hợp lý, phù hợp với bản thân và chia sẻ kết quả.

3. Chia sẻ bài học rút ra sau khi thực hành xây dựng ngân sách cá nhân hợp lý.

Gợi ý:

- Tiết kiệm chi tiêu đến mức có thể, không chi hết đồng tiền cuối cùng.
- Phân bổ kinh phí cho các khoản chi theo tỉ lệ hợp lý, phù hợp với điều kiện của bản thân.



Đề xuất các biện pháp góp phần phát triển kinh tế gia đình

1. Thảo luận về các biện pháp góp phần phát triển kinh tế gia đình.

Gợi ý:

– Chăn nuôi.

– Trồng trọt.

– Bán hàng trên mạng.

2. Lựa chọn biện pháp phát triển kinh tế gia đình mà em cho là phù hợp với gia đình mình và chia sẻ với các bạn.

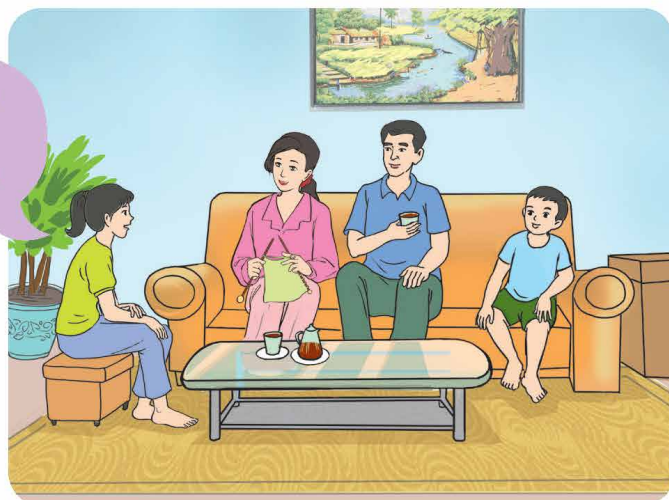
Tớ nghĩ nhà tớ chọn kinh doanh đồ ăn là rất phù hợp vì mẹ tớ thích nấu ăn và tớ cũng sẽ phụ mẹ được.



Thuyết phục gia đình thực hiện những biện pháp góp phần phát triển kinh tế gia đình

1. Thuyết phục bố mẹ thực hiện biện pháp góp phần phát triển kinh tế phù hợp với gia đình.

Bố mẹ ơi, liệu nhà mình có thể tìm nguồn hàng để bán hàng trên mạng được không ạ?



2. Chia sẻ kết quả thuyết phục bố mẹ của em.



Tự đánh giá

1. Chia sẻ những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong chủ đề này.
2. Với mỗi nội dung đánh giá sau đây, hãy xác định mức độ phù hợp nhất với em.

A. Tốt

B. Đạt

C. Chưa đạt

TT	Nội dung đánh giá
1	Em tìm hiểu được về ngân sách cá nhân.
2	Em tìm hiểu được cách xây dựng ngân sách cá nhân hợp lí.
3	Em xây dựng được ngân sách cá nhân hợp lí.
4	Em đề xuất được một số biện pháp góp phần phát triển kinh tế gia đình.
5	Em thuyết phục được gia đình thực hiện những biện pháp góp phần phát triển kinh tế gia đình.

Xây dựng mạng lưới thực hiện các hoạt động cộng đồng

MỤC TIÊU

- Biết cách xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng.
- Xây dựng và thực hiện được kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về những vấn đề học đường.
- Tham gia các hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương.



Định hướng nội dung

Một trong những nguồn lực quan trọng trong hoạt động cộng đồng chính là mạng lưới quan hệ cộng đồng. Khi mỗi cá nhân biết cách xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng ngày càng rộng lớn thì sẽ có thể thực hiện hiệu quả các hoạt động giáo dục và phát triển cộng đồng. Các hoạt động truyền thông trong cộng đồng, giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng đều cần sự tham gia của rất nhiều thành viên trong mạng lưới quan hệ cộng đồng.

Các nhiệm vụ thực hiện trong chủ đề:

- Tìm hiểu mạng lưới quan hệ cộng đồng ở địa phương.
- Thực hành xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng.
- Xây dựng và thực hiện kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về những vấn đề học đường.
- Tham gia các hoạt động giáo dục truyền thống ở địa phương.
- Tham gia các hoạt động phát triển cộng đồng ở địa phương.
- Mở rộng mạng lưới cho các hoạt động cộng đồng.
- Tự đánh giá.

Gợi ý cho loại hình Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp:

- Giới thiệu truyền thống vì cộng đồng tại địa phương của em.
- Chia sẻ về cách học sinh có thể tham gia hoạt động giáo dục truyền thống ở địa phương.
- Tìm hiểu các lễ hội truyền thống quê hương.



Tìm hiểu mạng lưới quan hệ cộng đồng ở địa phương

1. Chỉ ra những thành viên trong mạng lưới quan hệ cộng đồng.

Gợi ý:

Hoạt động cộng đồng	Các thành viên trong mạng lưới
 1 Xây dựng tủ sách ở nhà văn hoá của địa phương.	– Học sinh. – Cha mẹ học sinh. – Chính quyền. – Các nhà hảo tâm. – Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.
 2 Tổ chức bữa cơm tình thương tại bệnh viện.	– Nhà hảo tâm. – Hội Phụ nữ. – Học sinh. – Sinh viên. – Các gia đình gần bệnh viện.

2. Chia sẻ về mạng lưới quan hệ cộng đồng mà em đã tham gia.

Gợi ý:

- Mục đích của mạng lưới mà em tham gia.
- Các thành viên tham gia mạng lưới.
- Những việc làm cụ thể của em trong mạng lưới đó.

3. Thảo luận cách xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng.

Gợi ý:

- Xác định hoạt động cộng đồng sẽ tham gia như: hỗ trợ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn,...
- Xác định mục đích của hoạt động cộng đồng đó như: huy động nguồn lực từ các cá nhân và tổ chức trong cộng đồng để giúp đỡ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn,...
- Xác định các cá nhân và tổ chức là thành viên tham gia mạng lưới trong hoạt động cộng đồng đó như: chính quyền, nhà hảo tâm, cán bộ chính sách,...
- Xác định hoạt động kết nối các thành viên trong mạng lưới quan hệ cộng đồng như: thuyết phục, nhờ chính quyền địa phương hỗ trợ,...
- Duy trì hoạt động kết nối các thành viên trong mạng lưới quan hệ cộng đồng như: giữ liên lạc thường xuyên với các thành viên và mời tham gia các hoạt động cộng đồng tiếp theo,...



Thực hành xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng

1. Chỉ ra những việc cần làm để xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng tham gia các hoạt động sau:

Gợi ý:

- Tổ chức Trung thu yêu thương tại nơi mình sinh sống.
- Truyền thông về an toàn học đường ở địa phương.
- Bảo vệ môi trường và cảnh quan ở địa phương.

2. Chia sẻ kết quả khi em thực hiện xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng.



Xây dựng và thực hiện kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về những vấn đề học đường

1. Chia sẻ về những vấn đề học đường.

Gợi ý:

- Tác hại của thuốc lá đối với thanh thiếu niên.
- Phòng chống bạo lực học đường.
- Tác hại của nghiện trò chơi điện tử.

2. Xây dựng kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về những vấn đề học đường.

Gợi ý:

KẾ HOẠCH TRUYỀN THÔNG VỀ TÁC HẠI CỦA THUỐC LÁ

1. Mục tiêu:

Nâng cao hiểu biết của người dân trong cộng đồng về tác hại của thuốc lá và cách phòng tránh cho học sinh.



2. Đối tượng truyền thông: người dân trong cộng đồng.

3. Thông điệp truyền thông: Nói "không" với thuốc lá và thuốc lá điện tử.

4. Mạng lưới tham gia truyền thông: chính quyền xã X, Ban Giám hiệu Trường Trung học cơ sở X, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã X và học sinh lớp 9B.

5. Kế hoạch chi tiết:

Nội dung truyền thông	Phương thức truyền thông	Thời gian/Địa điểm truyền thông	Phân công thực hiện
- Tác hại của thuốc lá. - Biện pháp phòng tránh tác hại của thuốc lá cho học sinh.	- Trưng bày tranh ảnh, phát thanh. - Chiếu video minh họa.	- Ngày... tháng... năm... - Tại hội trường của xã X.	- Ban tuyên truyền. - Ban kĩ thuật âm thanh, ánh sáng.

3. Thực hiện kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về những vấn đề học đường và chia sẻ kết quả.



Tham gia các hoạt động giáo dục truyền thống ở địa phương

1. Lựa chọn các hoạt động giáo dục truyền thống ở địa phương em có thể tham gia.

Gợi ý:

- Tổ chức lễ hội truyền thống.
- Vinh danh người thành đạt.
- Học nghề truyền thống của địa phương.

2. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tham gia hoạt động giáo dục truyền thống ở địa phương.

Gợi ý:

KẾ HOẠCH THAM GIA HỌC NGHỀ MÂY TRE ĐAN Ở ĐỊA PHƯƠNG

1. Mục tiêu tham gia hoạt động: Cùng mọi người gìn giữ nghề mây tre đan truyền thống ở địa phương.

2. Nhiệm vụ khi tham gia hoạt động:

Tên nhiệm vụ	Thời gian/ Địa điểm	Những công việc cụ thể	Người quản lý/Người phối hợp	Kết quả/ Sản phẩm
Tham gia lớp học nghề truyền thống mây tre đan do Hội Nông dân của địa phương tổ chức.	– Ngày... tháng... năm... – Nhà văn hoá thôn.	– Đăng kí tham gia lớp học. – Chuẩn bị những đồ dùng học nghề theo quy định của lớp học. – Tham gia lớp học theo đúng lịch trình.	– Chủ tịch Hội Nông dân của địa phương. – Các thành viên tham gia lớp học.	– Học và đan được một số sản phẩm truyền thống. – Sử dụng sản phẩm để tuyên truyền về nghề truyền thống của địa phương.

3. Chia sẻ cảm xúc của em sau khi tham gia hoạt động giáo dục truyền thống tại địa phương.



Tham gia các hoạt động phát triển cộng đồng ở địa phương

1. Lựa chọn các hoạt động phát triển cộng đồng ở địa phương mà em có thể tham gia.

Gợi ý:

- Xây dựng môi trường xanh – sạch – đẹp.
- Chung tay vì người nghèo.
- Chung tay bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.
- Tham gia truyền thông về an toàn giao thông.
- Chung tay phòng chống ma túy và các tệ nạn xã hội khác.

2. Thể hiện vai trò của em khi tham gia hoạt động phát triển cộng đồng ở địa phương trong các tình huống sau:

Tình huống 1:

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh của phường phối hợp với công an phường và nhà trường tuyển tình nguyện viên cho chương trình "Tham gia giao thông an toàn".

Tình huống 2:

Chính quyền địa phương xã K phối hợp với Hội Nông dân xã triển khai dự án "Trồng cây xanh đường làng, ngõ xóm" với mục tiêu trồng các loại cây xanh phù hợp thổ nhưỡng và làm xanh, sạch đẹp cảnh quan.

Tình huống 3:

Ban Giám hiệu trường B đang triển khai xây dựng nhà nội trú và mong muốn học sinh lớp 9 tham gia vận động những bạn ở xa có nguy cơ phải nghỉ học ở lại trường.

3. Chia sẻ cảm xúc của em khi tham gia hoạt động phát triển cộng đồng ở địa phương và vận động người thân cùng tham gia.



Mở rộng mạng lưới cho các hoạt động cộng đồng

1. Thực hiện mở rộng mạng lưới cho hoạt động vì cộng đồng mà em đã tham gia.

Gợi ý:

Nội dung mở rộng

- Số lượng tuyên truyền viên cho hoạt động cộng đồng.
- Số lượng các cá nhân, tổ chức tham gia hoạt động cộng đồng.
- Số lượng người được ảnh hưởng tích cực từ hoạt động cộng đồng.

Cách mở rộng

- Nhờ người thân, thầy cô giáo giới thiệu thêm các thành viên cho mạng lưới.
- Sử dụng những cá nhân đã tham gia hoạt động cộng đồng trở thành tuyên truyền viên.
- Sử dụng những kênh giao tiếp khác nhau (gặp trực tiếp, qua điện thoại, loa phát thanh, mạng xã hội,...) để tiếp cận được nhiều cá nhân và tổ chức.

2. Chia sẻ kết quả thực hiện mở rộng mạng lưới cho các hoạt động cộng đồng.



Tự đánh giá

1. Chia sẻ những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong chủ đề này.
2. Với mỗi nội dung đánh giá sau đây, hãy xác định mức độ phù hợp nhất với em.

A. Tốt

B. Đạt

C. Chưa đạt

TT	Nội dung đánh giá
1	Em biết cách tìm hiểu mạng lưới quan hệ cộng đồng.
2	Em đã góp phần xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng.
3	Em biết xây dựng và thực hiện được kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về những vấn đề học đường.
4	Em đã tham gia các hoạt động giáo dục truyền thống ở địa phương.
5	Em đã tham gia các hoạt động phát triển cộng đồng ở địa phương.

Bảo vệ môi trường và quảng bá cảnh quan đất nước

MỤC TIÊU

- Thực hiện được đề tài khảo sát về nguyên nhân ô nhiễm môi trường (đất, nước, không khí) tại địa bàn sinh sống.
- Tham gia tuyên truyền đến người dân địa phương các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.
- Thiết kế được sản phẩm thể hiện vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.
- Xây dựng và thực hiện được kế hoạch quảng bá về cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của đất nước.



Định hướng nội dung

Ô nhiễm môi trường ở nước ta, đặc biệt là ở các đô thị, đang là vấn đề cấp bách được toàn xã hội quan tâm. Ô nhiễm môi trường đã ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống kinh tế, văn hoá, xã hội. Việc khảo sát thực trạng, tìm hiểu nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường là cơ sở quan trọng để đề xuất các biện pháp tuyên truyền bảo vệ môi trường, góp phần giữ gìn và quảng bá cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của đất nước.

Các nhiệm vụ thực hiện trong chủ đề:

- Tìm hiểu cách thực hiện đề tài khảo sát về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa phương.

- Thực hiện đề tài khảo sát về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa phương.
- Tuyên truyền biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường đến người dân ở địa phương.
- Thiết kế sản phẩm thể hiện vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch quảng bá vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của đất nước.

- Tự đánh giá.

Gợi ý cho loại hình Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp:

- Thực hiện chiến dịch truyền thông về bảo vệ môi trường.
- Tham gia tọa đàm vì môi trường bền vững.
- Tham gia triển lãm tranh ảnh về đề tài bảo vệ môi trường.



Tìm hiểu cách thực hiện đề tài khảo sát về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa phương

1. Chia sẻ thực trạng ô nhiễm môi trường tại địa phương.

Gợi ý:

Loại môi trường bị ô nhiễm	Biểu hiện	Nguyên nhân
Môi trường không khí	Khói bụi, mùi hôi,...	Đốt rơm rạ,...
Môi trường nước	Nước đen, bẩn,...	Xả thải chưa qua xử lý,...
Môi trường đất	Đất khô cằn,...	Lạm dụng phân bón hoá học,...

2. Thảo luận cách thực hiện đề tài khảo sát về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa phương.

Gợi ý:

- Xác định mục đích và nội dung khảo sát: Khảo sát nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa phương như:
 - Nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường đất.
 - Nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường nước.
 - Nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường không khí.
- Xác định đối tượng và địa điểm khảo sát.
- Lựa chọn phương pháp và hình thức khảo sát.
- Xây dựng công cụ khảo sát:
 - Bảng hỏi.
 - Câu hỏi phỏng vấn.
 - Phiếu ghi kết quả khảo sát.



Thực hiện đề tài khảo sát về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa phương

1. Lập và thực hiện kế hoạch khảo sát về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa phương.

Gợi ý:

**TRƯỜNG THCS A
LỚP 9A**

KẾ HOẠCH KHẢO SÁT NGUYÊN NHÂN GÂY Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG TẠI ĐỊA PHƯƠNG

... ngày ... tháng ... năm ...

1. Mục tiêu và nội dung khảo sát: Xác định được các nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường ở địa phương.
2. Địa điểm khảo sát:
 - Khu đất ở và đất trồng lúa, hoa màu của người dân.
 - Sông, kênh rạch, cống thoát nước, ao, hồ ở địa phương.
 - Các khu vực phát sinh khí thải ở địa phương.
3. Đối tượng khảo sát: người dân địa phương.
4. Thời gian khảo sát: tuần... tháng...
5. Phương pháp và hình thức khảo sát:
 - Quan sát trực tiếp.
 - Điều tra bằng bảng hỏi.
 - Phỏng vấn một số người dân.
6. Kế hoạch chi tiết:

Nội dung công việc	Cách thực hiện	Người phụ trách
Thiết kế công cụ khảo sát	Thiết kế phiếu quan sát trực tiếp.	Nhóm 1, 2
	Thiết kế bảng hỏi.	Nhóm 3, 4
	Thiết kế câu hỏi phỏng vấn.	Nhóm 5, 6

Thực hiện khảo sát	Quan sát trực tiếp, ghi chép, chụp hình minh họa.	Nhóm 1, 2
	Thực hiện khảo sát người dân bằng bảng hỏi.	Nhóm 3, 4
	Phỏng vấn một số người dân địa phương có am hiểu về môi trường.	Nhóm 5, 6
Xử lý kết quả khảo sát	- Tổng hợp, phân loại các biểu hiện ô nhiễm môi trường ở các khu vực quan sát. - Tính tỉ lệ phần trăm kết quả khảo sát bằng bảng hỏi. - Phân tích ý kiến phỏng vấn.	Tất cả các nhóm
Báo cáo	- Tổng hợp kết quả từ các phương pháp khảo sát khác nhau. - Đưa ra nhận xét, nhận định chung về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa phương.	Tất cả các nhóm

2. Báo cáo kết quả khảo sát nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa phương.

Gợi ý:





Tuyên truyền biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường đến người dân ở địa phương

1. Chia sẻ về nguyên nhân, biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường ở địa phương.

Gợi ý:

Nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường

Người dân vứt rác bừa bãi xuống sông.

Biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường

- Nâng cao nhận thức cho người dân về việc bảo vệ môi trường.
- Quy hoạch khu vực thu gom và phân loại rác ở địa phương.

2. Tuyên truyền biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.

Gợi ý:

- Xác định đối tượng tuyên truyền.
- Xác định thời gian, địa điểm tổ chức tuyên truyền.
- Lựa chọn hình thức tuyên truyền: phát tờ rơi, băng rôn, phát thanh qua hệ thống loa của địa phương, diễu hành và tổ chức sự kiện,...
- Chuẩn bị: công cụ, phương tiện, thiết bị cho hoạt động tuyên truyền.
- Thực hiện tuyên truyền biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường đến các đối tượng đã xác định.

3. Chia sẻ kết quả tuyên truyền biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường đến người dân ở địa phương.

Gợi ý:

- Quy mô tuyên truyền.
- Bài học kinh nghiệm.
- Cảm xúc sau buổi tuyên truyền.



Thiết kế sản phẩm thể hiện vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước

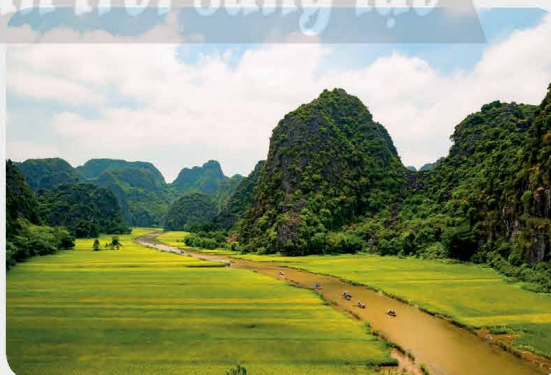
1. Lựa chọn hình thức sản phẩm thể hiện vẻ đẹp của danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

Gợi ý:

- Đoạn phim ngắn.
- Bộ sưu tập ảnh.



Vịnh Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh



Tam Cốc – Bích Động, tỉnh Ninh Bình

2. Thiết kế và chia sẻ sản phẩm về vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.



Xây dựng và thực hiện kế hoạch quảng bá vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của đất nước

1. Xây dựng kế hoạch quảng bá vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của đất nước.

Gợi ý:

TRƯỜNG THCS A

LỚP 9A

KẾ HOẠCH QUẢNG BÁ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN, DANH LAM THẮNG CẢNH CỦA ĐẤT NƯỚC

... ngày ... tháng ... năm ...

1. Mục tiêu: Quảng bá vẻ đẹp các cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của địa phương và đất nước.
2. Thời gian, địa điểm: 1 buổi tại lớp 9A.
3. Đối tượng: Học sinh lớp 9A.
4. Nội dung: Quảng bá về vẻ đẹp của:
 - Vịnh Hạ Long.
 - Phong Nha – Kẻ Bàng.
 - Chợ nổi Cái Răng.
5. Hình thức: Triển lãm tranh, ảnh.
6. Thông điệp: Bảo tồn cảnh quan là thể hiện yêu nước;...
7. Phân công thực hiện nhiệm vụ.

Nội dung công việc	Phân công thực hiện
Sưu tầm hình ảnh và viết lời thuyết minh cho từng hình của cảnh quan về: – Vịnh Hạ Long – Phong Nha – Kẻ Bàng – Chợ nổi Cái Răng	– Nhóm 1, 2 – Nhóm 3, 4 – Nhóm 5, 6
Thiết kế bài báo cáo	Tất cả các nhóm

- Thực hiện hoạt động quảng bá vẽ đẹp cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của đất nước.



- Chia sẻ cảm xúc của em sau khi quảng bá vẽ đẹp cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của đất nước.



Tự đánh giá

- Chia sẻ những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong chủ đề này.
- Với mỗi nội dung đánh giá sau đây, hãy xác định mức độ phù hợp nhất với em.

A. Tốt

B. Đạt

C. Chưa đạt

TT	Nội dung đánh giá
1	Em tìm hiểu được cách thực hiện đề tài khảo sát về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa phương.
2	Em thực hiện được đề tài khảo sát về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường (đất, nước, không khí) tại địa phương.
3	Em tham gia tuyên truyền đến người dân ở địa phương các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.
4	Em thiết kế được sản phẩm thể hiện vẽ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.
5	Em xây dựng và thực hiện được kế hoạch quảng bá vẽ đẹp cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của đất nước.

Tìm hiểu những nghề em quan tâm

MỤC TIÊU

- Kể tên được những nghề mà mình quan tâm.
- Nêu được hoạt động đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động của những nghề mà mình quan tâm.
- Nhận diện được những nguy hiểm có thể có và cách giữ an toàn khi làm những nghề mà mình quan tâm.
- Nêu được những phẩm chất và năng lực cần có của người làm những nghề mà mình quan tâm.
- Đánh giá và rèn luyện phẩm chất và năng lực liên quan đến nghề mình quan tâm.



Định hướng nội dung

Mỗi chúng ta ai cũng có ước mơ và định hướng nghề nghiệp cho riêng mình. Để ước mơ trở thành hiện thực, ngay từ bây giờ, chúng ta cần khám phá bản thân, chia sẻ, tìm hiểu sâu hơn về những nghề mình quan tâm, trên cơ sở đó chuẩn bị và rèn luyện những phẩm chất, năng lực cần thiết cho nghề nghiệp trong tương lai.

Các nhiệm vụ thực hiện trong chủ đề:

- Nhận diện những nghề em quan tâm.
- Tìm hiểu những hoạt động đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của những nghề em quan tâm.

- Xác định nguy hiểm có thể gặp và cách giữ an toàn khi làm những nghề em quan tâm.
- Xác định phẩm chất và năng lực cần có của người làm những nghề em quan tâm.
- Đánh giá và rèn luyện những phẩm chất, năng lực liên quan đến nghề em quan tâm.

- Thiết kế cẩm nang nghề em quan tâm.

- Tự đánh giá.

Gợi ý cho loại hình Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp:

- Tham gia buổi tư vấn hướng nghiệp về nghề em quan tâm.
- Tham gia tọa đàm về những phẩm chất và năng lực của nghề nghiệp tương lai.
- Giới thiệu cẩm nang nghề mà em quan tâm.



Nhận diện những nghề em quan tâm

1. Kể tên những nghề em quan tâm và nêu lí do cho sự lựa chọn của mình.



2. Chia sẻ về nghề em quan tâm nhất.



Tìm hiểu những hoạt động đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của những nghề em quan tâm

1. Chia sẻ về cách tìm hiểu các hoạt động đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của những nghề em quan tâm.

Gợi ý:

- Quan sát trực tiếp người đang làm những nghề em quan tâm.
- Đọc sách, báo, tạp chí nghề nghiệp.
- Khai thác thông tin trên trang thông tin điện tử của các cơ quan, tổ chức liên quan đến nghề em quan tâm.
- Hỏi chuyên gia tại các buổi tư vấn, tọa đàm về nghề nghiệp.

2. Chỉ ra những hoạt động đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động của một số nghề mà em quan tâm.

Gợi ý:

Nghề em quan tâm	Hoạt động đặc trưng	Trang thiết bị, dụng cụ lao động
 Thợ làm đầu	- Tư vấn về kiểu tóc, màu nhuộm tóc phù hợp cho khách hàng. - Cắt, nhuộm, uốn, ép, tạo kiểu tóc,... cho khách hàng.	- Kéo cắt tóc. - Lược chuyên dụng. - Máy uốn tóc, máy sấy tóc, máy ép tóc,...
 Phiên dịch viên	- Chuyển đổi thông tin từ ngôn ngữ này thành thông tin tương đương trong ngôn ngữ khác. - Chuyển tải phong cách và giọng điệu của ngôn ngữ gốc.	- Tai nghe, micro. - Bảng ghi, thiết bị phiên dịch tự động, sổ tay, bút viết,...



Xác định nguy hiểm có thể gặp và cách giữ an toàn khi làm những nghề em quan tâm

Chỉ ra nguy hiểm có thể gặp phải và cách giữ an toàn khi làm những nghề mà em quan tâm.

Gợi ý:

Vũ công	Những nguy hiểm có thể gặp phải	Cách giữ an toàn
	- Tai nạn nghề nghiệp như: xây xát, bong gân, co cứng cơ, trượt đĩa đệm, gãy xương,... - Có thể gặp chứng bệnh nghề nghiệp như biếng ăn, đau dạ dày, gai cột sống,...	- Tuân thủ các quy tắc luyện tập của nghề. - Sử dụng đồ dùng bảo hộ khi tập luyện và biểu diễn. - Tuân thủ chế độ ăn uống, sinh hoạt khoa học.



Xác định phẩm chất và năng lực cần có của người làm những nghề em quan tâm

Chỉ ra phẩm chất và năng lực cần có của người làm những nghề mà em quan tâm.

Gợi ý:

Công chứng viên



Phẩm chất

- Trung thực.
- Trách nhiệm.
- Cẩn thận.

Năng lực

- Am hiểu pháp luật.
- Kỹ năng tiếp nhận, phân tích yêu cầu công chứng.
- Kỹ năng kiểm tra tính xác thực, tính hợp lý của các loại hồ sơ công chứng.



Đánh giá và rèn luyện những phẩm chất, năng lực liên quan đến nghề em quan tâm

1. Đánh giá những phẩm chất, năng lực phù hợp và những phẩm chất, năng lực chưa phù hợp của em với phẩm chất và năng lực của người làm nghề mà em quan tâm.

Chân trời sáng tạo

Gợi ý:

Phẩm chất và năng lực phù hợp của em

- Trách nhiệm và trung thực.
- Nhân ái và thiện chí.

Nhà tâm lý học



Phẩm chất và năng lực chưa phù hợp của em

- Nóng nảy, thiếu kiên nhẫn.
- Thiếu kỹ năng thấu cảm.

- 2.** Lập kế hoạch rèn luyện những phẩm chất, năng lực liên quan đến nghề em quan tâm.

Gợi ý:

KẾ HOẠCH RÈN LUYỆN NHỮNG PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC LIÊN QUAN ĐẾN NGHỀ EM QUAN TÂM

- Mục tiêu: Rèn luyện kĩ năng thấu cảm của nhà tâm lí học.
- Kế hoạch chi tiết:

Biện pháp thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kết quả
Đặt mình vào hoàn cảnh của người khác khi giao tiếp.	Trong khi chơi, sinh hoạt tập thể.	Tăng khả năng cảm nhận sâu sắc những suy nghĩ và cảm xúc của người khác.
Chú ý đến cảm xúc của người khác khi giao tiếp.	Hằng ngày.	Tăng khả năng thấu hiểu được cảm xúc của người khác.

- Thực hiện kế hoạch rèn luyện những phẩm chất và năng lực liên quan đến nghề em quan tâm.
- Chia sẻ cảm xúc khi em rèn luyện thành công một phẩm chất hay năng lực liên quan đến nghề em quan tâm.

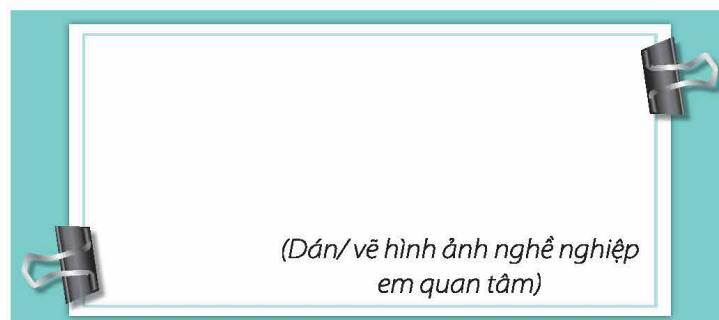


Thiết kế cảm nang nghề em quan tâm

- Lập danh mục những nghề em quan tâm.

Gợi ý:

- Tên nghề em quan tâm:
- Những hoạt động đặc trưng:
- Trang thiết bị và dụng cụ lao động:
- Những nguy hiểm có thể gặp phải và cách giữ an toàn:
- Yêu cầu về phẩm chất và năng lực của nghề đó:



2. Lựa chọn hình thức và thiết kế cẩm nang nghề em quan tâm.

Gợi ý:

- Cẩm nang bằng giấy.
- Cẩm nang điện tử.

3. Giới thiệu cuốn cẩm nang nghề em quan tâm.



Tự đánh giá

1. Chia sẻ những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong chủ đề này.
2. Với mỗi nội dung đánh giá sau đây, hãy xác định mức độ phù hợp nhất với em.

A. Tốt

B. Đạt

C. Chưa đạt

TT	Nội dung đánh giá
1	Em kể tên được những nghề mà mình quan tâm.
2	Em nêu được hoạt động đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của những nghề em quan tâm.
3	Em nhận diện được nguy hiểm có thể gặp phải khi làm những nghề em quan tâm.
4	Em biết được các cách giữ an toàn khi làm những nghề em quan tâm.
5	Em xác định được phẩm chất và năng lực cần có của người làm những nghề mà em quan tâm.
6	Em đánh giá và rèn luyện được các phẩm chất, năng lực liên quan đến nghề em quan tâm.
7	Em thiết kế được cẩm nang nghề em quan tâm.

Xác định con đường cho bản thân sau Trung học cơ sở

MỤC TIÊU

- Tìm hiểu được hệ thống các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của trung ương và địa phương.
- Tham vấn được ý kiến của người thân, thầy cô về con đường tiếp theo sau Trung học cơ sở.
- Ra quyết định lựa chọn con đường học tập, làm việc sau Trung học cơ sở.
- Thực hiện được kế hoạch phát triển bản thân để đạt được yêu cầu của định hướng nghề nghiệp.
- Tự đánh giá được hiệu quả của việc rèn luyện phẩm chất và năng lực cần có của người lao động.



CON ĐƯỜNG CHO TƯƠNG LAI



Định hướng nội dung

Đứng trước một quyết định quan trọng của cuộc đời, tiếp tục học tập hay làm việc sau Trung học cơ sở, con đường nào phù hợp với bản thân là điều khiến nhiều em phân vân. Chủ đề này sẽ giúp các em biết cách xác định và đưa ra quyết định một cách phù hợp, đúng đắn về con đường cho bản thân sau Trung học cơ sở.

Các nhiệm vụ thực hiện trong chủ đề:

- Tìm hiểu về các con đường tiếp theo sau khi tốt nghiệp Trung học cơ sở.

- Tìm hiểu hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Tham vấn ý kiến của người thân, thầy cô về con đường tiếp theo sau khi tốt nghiệp Trung học cơ sở.

- Ra quyết định lựa chọn con đường học tập, làm việc sau khi tốt nghiệp Trung học cơ sở.

- Lập và thực hiện kế hoạch phát triển bản thân theo định hướng nghề nghiệp.

- Đánh giá kết quả rèn luyện phẩm chất và năng lực theo định hướng nghề nghiệp.

- Tự đánh giá.

Gợi ý cho loại hình Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp:

- Tham gia ngày hội hướng nghiệp của trường.

- Toạ đàm về vai trò của hứng thú nghề nghiệp trong lựa chọn nghề.

- Thuyết trình về con đường tương lai sau Trung học cơ sở.



Tìm hiểu về các con đường tiếp theo sau khi tốt nghiệp Trung học cơ sở

1. Trao đổi về các con đường dành cho học sinh sau khi tốt nghiệp Trung học cơ sở.

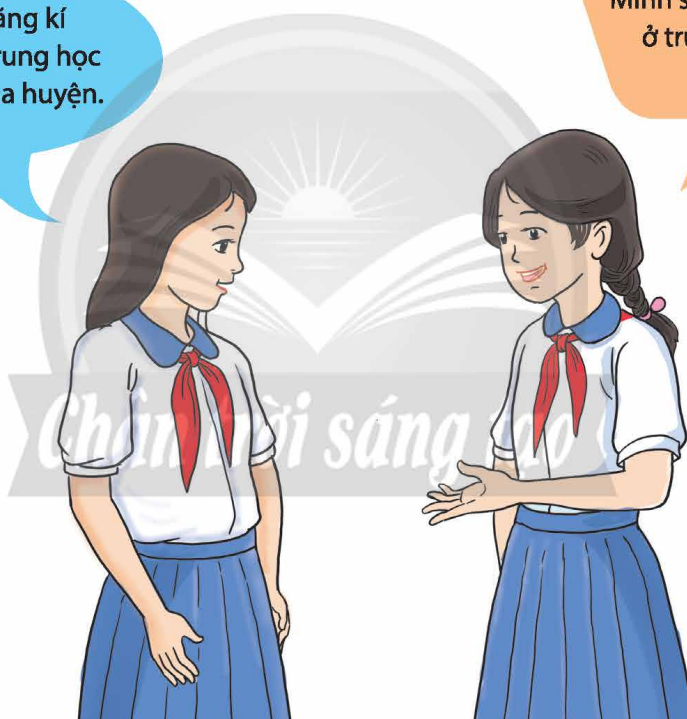
Gợi ý:

- Tiếp tục học tập ở Trung học phổ thông.
- Học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

2. Chia sẻ dự định về con đường tiếp theo của em sau khi tốt nghiệp Trung học cơ sở.

Mình sẽ đăng kí vào trường Trung học phổ thông của huyện.

Mình sẽ học chăm sóc sắc đẹp ở trường Trung cấp nghề trên thành phố.



3. Xác định những việc cần làm để chuẩn bị cho con đường tiếp theo của bản thân.

Gợi ý:

- Tìm hiểu thông tin cụ thể về con đường tiếp theo sau Trung học cơ sở.
- Tìm hiểu cơ hội và thách thức của con đường tiếp theo sau Trung học cơ sở.



Tìm hiểu hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp

1. Thảo luận cách tìm hiểu về hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Gợi ý:

- Hỏi thông tin, xin tài liệu từ thầy cô, chuyên gia hướng nghiệp.
- Đọc trang thông tin điện tử của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.
- Tham gia các buổi tư vấn hướng nghiệp.

2. Chia sẻ những thông tin em tìm hiểu được về các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Gợi ý:

- Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp.
- Địa điểm.
- Điều kiện tuyển sinh.
- Học phí.
- Hệ thống văn bằng, chứng chỉ.
- Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp.



Tham vấn ý kiến của người thân, thầy cô về con đường tiếp theo sau khi tốt nghiệp Trung học cơ sở

1. Thảo luận nội dung cần tham vấn người thân, thầy cô về con đường tiếp theo sau khi tốt nghiệp Trung học cơ sở.

Gợi ý:

- Nhu cầu, khả năng của bản thân có phù hợp với con đường lựa chọn không?
- Điều kiện, hoàn cảnh của bản thân có phù hợp với con đường lựa chọn không?

2. Thực hiện tham vấn ý kiến của thầy cô, người thân về con đường tiếp theo sau khi tốt nghiệp Trung học cơ sở và chia sẻ kết quả.

Gợi ý:

- Lựa chọn thời gian, không gian tham vấn ý kiến của thầy cô, người thân phù hợp.
- Chia sẻ nguyện vọng, những khó khăn, băn khoăn, lo lắng... của mình về con đường tiếp theo sau khi tốt nghiệp Trung học cơ sở.

- Đặt câu hỏi cho những mong muốn tham vấn của mình.
- Lắng nghe, phân tích và sàng lọc các thông tin mà người tham vấn chia sẻ.



Ra quyết định lựa chọn con đường học tập, làm việc sau khi tốt nghiệp Trung học cơ sở

1. Chia sẻ hướng đi sau tốt nghiệp Trung học cơ sở mà em đã lựa chọn.

Gợi ý:



2. Chia sẻ lí do cho sự lựa chọn hướng đi của em sau tốt nghiệp Trung học cơ sở.

Gợi ý:

- Nhận thấy phẩm chất, năng lực của bản thân phù hợp.
- Đã tìm hiểu rõ về hệ thống các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.
- Đã xác định rõ hoàn cảnh, điều kiện kinh tế, sự hỗ trợ từ gia đình.
- Đã tham vấn ý kiến của thầy cô, người thân về lựa chọn con đường tiếp theo sau khi tốt nghiệp Trung học cơ sở.



Lập và thực hiện kế hoạch phát triển bản thân theo định hướng nghề nghiệp

1. Chia sẻ mục tiêu phát triển bản thân theo định hướng nghề nghiệp.

Gợi ý:

Mình thích học môn Toán và Tin học nên mình sẽ chọn nghề kĩ sư viễn thông. Mình đặt mục tiêu rèn luyện tính kiên trì và năng lực khoa học tự nhiên.

2. Lập kế hoạch phát triển bản thân theo định hướng nghề nghiệp.

Gợi ý:

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN BẢN THÂN THEO ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP

1. Mục tiêu: Rèn luyện một số phẩm chất và năng lực của nghề kĩ sư viễn thông.

2. Kế hoạch chi tiết:

Nội dung cần rèn luyện	Cách rèn luyện	Thời gian
Phẩm chất: Kiên trì - Nỗ lực thực hiện nhiệm vụ. - Theo đuổi ý tưởng lâu dài. - Không sợ khó khăn.	- Tìm mọi cách để hoàn thành các nhiệm vụ học tập được giao, thực hiện cam kết. - Xây dựng và theo đuổi đam mê hay sở thích của mình.	Hàng ngày
Năng lực: Khoa học tự nhiên - Quan sát tỉ mỉ hiện tượng. - Luôn đặt câu hỏi tại sao và tìm câu trả lời. - Thiết lập mối quan hệ nguyên nhân – kết quả.	- Thường xuyên quan sát hiện tượng, ghi lại những phát hiện mới mẻ. - Đọc, nghiên cứu sách, tài liệu về nội dung liên quan đến khoa học tự nhiên. - Dùng kiến thức đã học để giải thích và giải quyết vấn đề trong thực tiễn.	- Hàng ngày - Hàng tuần

3. Thực hiện kế hoạch phát triển bản thân theo định hướng nghề nghiệp.
4. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch phát triển bản thân theo định hướng nghề nghiệp.

Gợi ý:

- Sự tiến bộ về kĩ năng liên quan đến định hướng nghề nghiệp.
- Sự tin tưởng với định hướng nghề nghiệp của bản thân.



Đánh giá kết quả rèn luyện phẩm chất và năng lực theo định hướng nghề nghiệp

1. Tự đánh giá kết quả rèn luyện phẩm chất và năng lực theo định hướng nghề nghiệp:

A. Rất hiệu quả

B. Hiệu quả

C. Chưa hiệu quả

- A. Rất hiệu quả: Chủ động, tự giác thực hiện tốt các nhiệm vụ rèn luyện.
- B. Hiệu quả: Đã thực hiện được các nhiệm vụ rèn luyện nhưng đôi khi chưa chủ động, tự giác.
- C. Chưa hiệu quả: Chưa chủ động, tự giác trong thực hiện các nhiệm vụ rèn luyện.

Ví dụ:

Nội dung đã rèn luyện	Mức độ đạt được
Phẩm chất: Kiên trì – Nỗ lực thực hiện nhiệm vụ.	B
Năng lực: Khoa học tự nhiên – Quan sát tỉ mỉ hiện tượng.	C

2. Chia sẻ kết quả đánh giá rèn luyện phẩm chất, năng lực của em.



Tự đánh giá

1. Chia sẻ những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong chủ đề này.
2. Với mỗi nội dung đánh giá sau đây, hãy xác định mức độ phù hợp nhất với em.

A. Tốt

B. Đạt

C. Chưa đạt

TT	Nội dung đánh giá
1	Em tìm hiểu được hệ thống các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của trung ương và địa phương.
2	Em tham vấn được ý kiến của người thân, thầy cô về con đường tiếp theo sau khi tốt nghiệp Trung học cơ sở.
3	Em đưa ra được quyết định lựa chọn con đường học tập, làm việc sau khi tốt nghiệp Trung học cơ sở.
4	Em lập được kế hoạch phát triển bản thân theo định hướng nghề nghiệp.
5	Em thực hiện được kế hoạch phát triển bản thân theo định hướng nghề nghiệp.
6	Em tự đánh giá được hiệu quả của việc rèn luyện phẩm chất và năng lực cần có của người lao động.

Tạm biệt lớp 9

1. Chia sẻ những kỉ niệm của em về năm học lớp 9

- Em nhớ nhất câu chuyện nào của lớp mình?
- Người bạn nào tạo cho em ấn tượng sâu sắc trong năm học lớp 9?
- Kỉ niệm nào về thầy cô sẽ làm em nhớ mãi?

2. Nhìn lại kết quả em đạt được

- Em đã có thay đổi đặc biệt nào trong năm học lớp 9?
- Chia sẻ những bài học, kinh nghiệm em rút ra cho bản thân sau năm học lớp 9.

3. Chia sẻ kế hoạch hoạt động chuẩn bị cho con đường tiếp theo sau khi tốt nghiệp Trung học cơ sở

- Em dự định tham gia những hoạt động nào để chuẩn bị cho con đường tiếp theo sau khi tốt nghiệp Trung học cơ sở?
- Thảo luận về cách giữ mối quan hệ với bạn bè, thầy cô sau khi rời ngôi trường Trung học cơ sở.



Giải thích thuật ngữ

STT	Giải thích thuật ngữ	Trang
1	Áp lực là trạng thái sức khoẻ và tinh thần khiến con người cảm thấy khó khăn, mệt mỏi.	5, 6, 8, 9, 10, 12, 13
2	Bầu không khí là tinh thần chung bao trùm trong một hoàn cảnh nào đó.	31, 32, 33, 34, 36, 37
3	Căng thẳng là một trạng thái tâm lí tiêu cực hay tích cực có ảnh hưởng đến sức khoẻ tinh thần và thể chất của người đó.	5, 6, 8, 9, 10, 12, 13, 34, 35
4	Giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp, trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng và chương trình đào tạo nghề nghiệp khác cho người học, đáp ứng nhu cầu nhân lực trực tiếp trong sản xuất, kinh doanh và dịch vụ (Theo điều 35, Luật Giáo dục 2019).	69, 70, 71, 72, 73, 76
5	Kĩ năng thấu cảm là đặt mình vào vị trí của người khác để hiểu cảm xúc, suy nghĩ và hành vi của họ, từ đó có sự đồng cảm.	66, 67
6	Mạng lưới quan hệ cộng đồng là một tập hợp các mối quan hệ giữa các cá nhân, các nhóm, các tổ chức chính quyền và các tổ chức xã hội.	45, 46, 47, 48, 52
7	Lao động công ích là hoạt động lao động có tính tự nguyện và hướng đến phục vụ cho tập thể (tập thể lớp, trường,...).	22, 23, 24, 27, 28, 30
8	Sống hài hoà là cách sống gần gũi, cởi mở, hoà đồng, ứng xử thân thiện, phối hợp nhịp nhàng, không tạo khoảng cách, không phân biệt đối xử với tất cả mọi người.	22, 23, 24, 25, 30

Danh sách ảnh sử dụng

Trang	Tên ảnh	Mã ảnh	Nguồn trích dẫn
59	Vịnh Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	1165958479	https://www.shutterstock.com
59	Tam Cốc – Bích Động, tỉnh Ninh Bình	357075776	https://www.shutterstock.com

